

NGHỊ QUYẾT

**Về chính sách hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở giáo dục
được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;*

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;*

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 02/2014/TT-BGDDT ngày 08 tháng 02 năm 2014 về việc ban hành quy chế công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia; số 59/2012/TT-BGDDT ngày 28 tháng 12 năm 2012 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; số 47/2012/TT-BGDDT ngày 07 tháng 12 năm 2012 ban hành quy chế công nhận trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn Quốc gia;

*Xét Tờ trình số 4397/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân
dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ kinh phí cho các trường mầm non, trường mẫu giáo, nhà trẻ (sau đây gọi chung là trường mầm non), tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, phổ thông có nhiều cấp học (trường tiểu học và trung học cơ sở; trường trung học cơ sở và trung học phổ thông; Trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông) được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia thuộc tỉnh Nghệ An quản lý.

2. Đối tượng áp dụng

Trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia thuộc tỉnh Nghệ An quản lý.

Điều 2. Mức hỗ trợ kinh phí

1. Mức hỗ trợ kinh phí

a) Đối với trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia lần đầu

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Các cơ sở giáo dục thuộc thành phố, thị xã	Các cơ sở giáo dục thuộc huyện đồng bằng và huyện miền núi thấp	Các cơ sở giáo dục thuộc huyện miền núi cao
1	Trường mầm non, tiểu học a) Chuẩn mức độ 1 b) Chuẩn mức độ 2	135 180	180 220	225 260
2	Trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học (<i>trường tiểu học và trung học cơ sở</i>)	180	225	270
3	Trường trung học phổ thông; Trường phổ thông có nhiều cấp học, gồm (<i>trường trung học cơ sở và trung học phổ thông; trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông</i>)	270	315	360

(Ghi chú:

- Huyện miền núi thấp, gồm: Thanh Chương, Anh Sơn, Tân Kỳ, Nghĩa Đàn, Quỳnh Lưu;

- Huyện miền núi cao, gồm: Kỳ Sơn, Tương Dương, Con Cuông, Quế Phong, Quỳnh Lưu.

- Các huyện đồng bằng: Các huyện còn lại).

b) Đối với trường được công nhận lại đạt chuẩn Quốc gia: thực hiện bằng 50% mức hỗ trợ đối với trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia lần đầu quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

2. Nội dung chi

- Đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Tổ chức các hoạt động chương trình, kế hoạch dạy học; các hoạt động ngoài giờ lên lớp; duy trì công tác phổ cập giáo dục.
- Thực hiện công tác tuyên truyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương, huy động sự tham gia của cộng đồng để duy trì giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao cho học sinh.
- Duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất nhà trường; mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học...

Điều 3. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí hỗ trợ do ngân sách tỉnh bảo đảm từ nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo hàng năm.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 30 tháng 7 năm 2018./.

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp (Cục KTVB) (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website http://dbndnghean.vn;
- Lưu: VT.



Nguyễn Xuân Sơn